

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 56/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 19-7-2024

V/V “Ly hôn giữa bà A và
ông S, nuôi con chung”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Phương.

Ông Đinh Ngọc Minh.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Thảo- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 19 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 124/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc “tranh chấp ly hôn, nuôi con chung” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2024/QĐXXST-HN ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Thúy A. Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Ông Lê Thanh S. Địa chỉ: Ấp Đ, xã L, huyện T, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/3/2024 và tại biên bản không hòa giải được ngày 27/5/2024 bà Đỗ Thị Thúy A là nguyên đơn trình bày: Bà và ông Lê Thanh S chung sống với nhau từ năm 2017 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L. Quá trình chung sống vợ chồng hạnh phúc được thời gian khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục chung sống có hạnh phúc nên bà yêu cầu được ly hôn với ông S.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Tuệ M. Hiện con chung tên Tuệ M đang sống với bà và ông S, bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Lê Thanh S là bị đơn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa các đương sự không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ, cũng

nếu không yêu cầu đưa thêm người tham gia tố tụng khác và không có yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.

[1] Về tố tụng: Bà Thúy A yêu cầu ly hôn với ông S được quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành. Bà Thúy A có đơn xin xét xử vắng mặt, ông S vắng mặt không có lý do, Tòa án căn cứ vào các điều 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy hôn nhân giữa bà Thúy A và ông S có đăng ký kết hôn nên được xem là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 09 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Xét thấy, trong quá trình giải quyết vụ án và tại biên bản không hòa giải được ngày 27/5/2024 bà Thúy A vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông S. Xét thấy tình nghĩa vợ chồng giữa bà Thúy A và ông S không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, bà Thúy A yêu cầu ly hôn với ông S, ông S không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng (vắng mặt không có lý do) điều đó chứng tỏ ông S cũng không còn quan tâm gì đối với cuộc sống hôn nhân của chính mình theo quy định tại các điều 19, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Thúy A đối với ông S.

[4] Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Tuệ M, sinh ngày 20/5/2017. Hiện con chung tên Tuệ M đang sống với bà và ông S, bà yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng con chung, ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét cháu Tuệ M hiện đang sống cùng với bà Thúy A và ông S từ trước cho đến nay, cũng đã ổn định về mọi mặt, để giữ ổn định về mọi mặt cũng như điều kiện chăm sóc con chung nhưng bà Thúy A có yêu cầu nuôi con, xét cần chấp nhận yêu cầu nuôi con chung của bà Thúy A là phù hợp nguyện vọng của bà Thúy A và cháu Tuệ M nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[5] Về tài sản chung: Bà Thúy A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Bà Thúy A xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bà Thúy A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 09, 19, 56, 81, 82, 83, 84, 85 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Đỗ Thị Thúy A ly hôn với ông Lê Thanh S.

2. Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Tuệ M.

Giao con chung tên Lê Tuệ M, sinh ngày 20/5/2017, cho bà Thúy A tiếp tục nuôi dưỡng con chung (hiện do bà Thúy A và ông S nuôi dưỡng), ông S không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Không ai được lợi dụng việc thăm nom con hoặc việc trực tiếp nuôi con để cản trở việc nuôi con hoặc việc thăm nom con, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của bên còn lại. Vì lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

3. Về án phí: Bà Đỗ Thị Thúy A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng mà bà Thúy A đã nộp theo biên lai thu số 0008707 ngày 18 tháng 3 năm 2024 của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

3. Về kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Các đương sự;
- UBND xã An Lục Long;
- Lưu (hồ sơ, án văn).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Bảo Trí